

Bản án số: 35/2018/HSST
Ngày: 30-3-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Dương Cao Đức – Giáo viên – Chuyên viên Phòng Giáo Dục và Đào tạo Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà: Nguyễn Thị Năm – Cán bộ hưu trí Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 15/3/2018 đối với các bị cáo:

1. Vũ Trọng P (tên gọi khác: Tý), sinh ngày 22/10/1997, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 46/10 Đường D, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn O và bà Dương Thị Thanh V; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

2. Lý Kiến H, sinh ngày 07/9/2001 (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được 16 tuổi 29 ngày), tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 126C đường V, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 5/35 đường V, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Tuấn A và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2017. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lý Kiến H: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1980. Nơi đăng ký HKTT: Số 126C đường V, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Số 5/35 Võ Trứ, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lý Kiến H: Bà Lê Thị Ngọc H – Luật sư Văn phòng luật sư Trịnh Bá T, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Phi Hiếu N, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Số 2385/60C Đường H, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Bà: Hồ Thị G. (Vắng mặt).

2/ Ông: Trần Thanh E. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Trọng P và Lý Kiến H có mối quan hệ là bạn bè với nhau. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 06/10/2017, H điều khiển xe gắn máy Honda Lead, biển số 59L1-951.68 đến nhà của P (số 46/10 Đường D, Phường C, Quận T) rủ P đi ăn sáng và giao xe cho P chở H đi. Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 06/10/2017, khi đến cầu Rạch Ông (hướng từ đường Đường H, Phường M, Quận T sang Quận 7) thì P phát hiện chị Nguyễn Phi Hiếu N đang điều khiển xe gắn máy, biển số 59L2-452.29, đi ngược chiều (hướng từ Quận 7 sang Quận 8), trên tay chị N cầm 01 điện thoại di động; nên P rủ thì H đồng ý cùng nhau cướp giật chiếc điện thoại của chị N đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Sau đó, P điều khiển quay xe lại và đuổi theo xe của chị N. Khi xe của chị N đỗ dốc cầu Rạch Ông xuống đường Đường H, Phường M, Quận T thì P điều khiển xe vượt lên áp sát bên trái xe chị N để H ngồi sau dùng tay giật chiếc điện thoại di động của chị N rồi cất vào trong túi áo khoác, lúc này P tăng ga để tẩu thoát. Bị giật tài sản, chị N truy hô đuổi theo đến trước số 220 Phạm Thế Hiển, Phường 2, Quận 8 thì xe của P đụng vào đuôi xe tải (không rõ biển số) đang dừng đèn đỏ và xe của chị N đụng vào sau xe của P, làm cả hai xe ngã xuống đường. P và H bị chị N và quần chúng nhân dân bắt giữ cùng vật chứng là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus. Do P bị gãy xương đùi nên được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình, còn H được đưa về trụ sở Công an Phường 1, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng tạm giữ là 01 chiếc xe gắn máy Honda Lead, biển số 59L1-951.68, 01 điện thoại Iphone 7 Plus của chị N và 01 chiếc áo khoác màu đen H mặc trên người. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 16/02/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng là 9.000.000 đồng.

Qua điều tra xác minh thì Vũ Trọng P bị gãy hờ 1/3 xương đùi phải, đã mổ cắt lọc, đóng đinh tủy chốt đùi đã được xuất viện điều trị tại nhà, nên ngày 10/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn

chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với P. Tại Cơ quan điều tra, P và H khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Mẹ của Vũ Trọng P và Lý Kiến H đã bồi thường cho chị Nguyễn Phi Hiếu N số tiền 2.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã lập biên bản trao trả chiếc điện thoại Iphone 7 Plus cho chị Nguyễn Phi Hiếu N và chị N không yêu cầu bồi thường gì khác.

Riêng về trách nhiệm hình sự, chị N xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Chiếc xe biển số 59L1-951.68, qua điều tra thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị N (mẹ ruột Lý Kiến H), vợ H lấy chiếc xe trên làm phương tiện đi cướp giật tài sản thì chị Nở không biết; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã lập biên bản trao trả chiếc xe trên cho chị Nở.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 12/02/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Vũ Trọng P và Lý Kiến H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Trọng P mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù và xử phạt bị cáo Lý Kiến H mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm, tính kể từ ngày tuyên án. Đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H (do khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên) và miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo P (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành). Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị không giải quyết về trách nhiệm dân sự (do người bị hại không có yêu cầu) và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lý Kiến H: Luật sư thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo Lý Kiến H, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án mà Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo Lý Kiến H; nên không tranh luận. Ngoài ra, luật sư còn phân tích thêm về hoàn cảnh gia đình, về nhân thân của bị cáo, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo. Từ đó, luật sư bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Lý Kiến H mức án khoan hồng, theo quy định của pháp luật và theo đề nghị của Kiểm sát viên.

* Bị cáo Lý Kiến H cùng người đại diện hợp pháp thống nhất với ý kiến của người bào chữa và không tranh luận, không bào chữa bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên và người bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Trọng P, Lý Kiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Lead, biển số kiểm soát 59L1-951.68 và nhanh chóng tiếp cận người bị hại (chị Nguyễn Phi Hiếu N) rồi dùng tay chiếm đoạt chiếc điện thoại di động vào khoảng hơn 10 giờ 50 phút, ngày 06/10/2017, tại khu vực dốc cầu Rạch Ông, thuộc đoạn đường Đường H, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; sau đó trên đường tẩu thoát thì bị bắt giữ cùng vật chứng, tại trước số nhà 220 Phạm Thế Hiển, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Tài sản mà bị cáo Vũ Trọng P và Lý Kiến H chiếm đoạt, qua định giá kết luận có trị giá là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Vũ Trọng P và Lý Kiến H đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét khi phạm tội, các bị cáo đã sử dụng chiếc xe gắn máy có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển để bắt ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người bị hại, rồi tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người bị hại cũng như những người tham gia giao thông; nên theo quy định tại tiểu mục 5.3 mục 5 Phần I Thông tư liên tịch số 02/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001, thì bị cáo P và H đã phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vì vậy, bị cáo Vũ Trọng P, Lý Kiến H phải bị xét xử theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, không có tính tổ chức. Bị cáo P là người đề xướng, rủ rê và điều khiển xe gắn máy để bị cáo H thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc vai trò đồng phạm cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P đã rủ rê, xúi giục bị cáo H (là người dưới 18 tuổi) phạm tội, nên thuộc trường hợp xúi giục người chưa thành niên (người dưới 18 tuổi) phạm tội, theo quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, nên gây thiệt hại không lớn; gia đình các bị cáo đã bồi thường nhằm khắc phục một phần hậu quả cho các bị cáo và người bị hại cũng xin

giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Lý Kiến H khi phạm tội là người chưa thành niên (người dưới 18 tuổi); để từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại các điểm: g, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[8] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Lý Kiến H thuộc trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 của Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), không có tình tiết tăng nặng. Bản thân bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; là người chưa thành niên (dưới 18 tuổi) và có nơi cư trú rõ ràng, thời gian bị tạm giữ, tạm giam cũng đã có tác dụng của hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo thể hiện quyết tâm tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm đã gây ra và phấn đấu trở thành một công dân sống tốt và có ích cho xã hội.

Do đó, theo quy định tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một khoảng thời gian nhất định cũng không còn nguy hiểm; nên cho bị cáo hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự đã có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo Lý Kiến H.

[9] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Vũ Trọng P và Lý Kiến H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lý Kiến H là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích; nên được chấp nhận.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định, nhưng xét thấy bị cáo Vũ Trọng P có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo P phần hình phạt bổ sung. Bị cáo Lý Kiến H khi phạm tội là người chưa thành niên (người dưới 18 tuổi); nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Kiến H.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và phần bồi thường nhằm phắc phục hậu quả của gia đình các bị cáo P, H; ngoài ra, không có yêu cầu bồi thường gì khác. Tại phiên tòa, đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt. Xét đây là quyền tự định đoạt, quyết định của đương sự; nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[13] Về vật chứng:

- Chiếc xe gắn máy mà các bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, cũng như chiếc điện thoại di động mà các bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại; Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật.

- 01 cái áo khoác màu đen, nhãn hiệu Nike; là tài sản của bị cáo Lý Kiến H và sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 136; Điều 53; điểm n Khoản 1 Điều 48; các điểm: g, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng P (tên gọi khác: Tý) 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 136; Điều 53; các điểm: g, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 69 và Điều 74; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Lý Kiến H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, tính kể từ ngày tuyên án 30/3/2018.

- Căn cứ Khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố trả tự do cho tại phiên tòa ngay sau khi tuyên án cho bị cáo Lý Kiến H, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lý Kiến H cho Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung đối với các bị cáo: Vũ Trọng P và Lý Kiến H.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo khoác màu đen, nhãn hiệu Nike.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 52/PNK ngày 02/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, TP.HCM.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Vũ Trọng P (tên gọi khác: Tý), Lý Kiến H; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo Lý Kiến H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại trong vụ án vắng mặt; có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

(Đã giải thích về chế định án treo cho bị cáo Lý Kiến H cùng người đại diện hợp pháp được rõ).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc